

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ, A-nan thấy trong Kỳ hoàn có mùi hương vi diệu, bèn đến chỗ Thế Tôn, đánh lễ sát chân, rồi ngồi qua một bên. A-nan bạch Thế Tôn:

–Cúi xin Thế Tôn, đây là loại hương gì mà lan khắp trong tinh xá Kỳ hoàn?

Thế Tôn bảo:

–Hương này là do sứ giả của Phật mang điều thỉnh cầu của cô Tu-ma-đề trong thành Mãn phú. Nay ông hãy gọi các Tỳ-kheo họp hết một chỗ mà bốc xá-la¹ và ra lệnh này: “Các Tỳ-kheo A-la-hán lậu tận, đắc thần túc hãy nhận thẻ. Sáng ngày mai hãy đến trong thành Mãn phú nhận lời thỉnh của Tu-ma-đề.”

A-nan bạch Phật:

–Kính vâng Thế Tôn!

A-nan nhận vâng lời Thế Tôn, họp các Tỳ-kheo tại giảng đường Phổ hội², nói:

–Các vị nào đắc đạo A-la-hán thì hãy lấy thẻ. Ngày mai đến nhận hình cầu của Tu-ma-đề.

Ngày lúc đó, một Thượng tọa trong chúng Tăng, tên là Quân-đầu Ba-hán³ đắc Tu-đà-hoàn, kết sử chưa diệt tận, không được thần túc. Thượng tọa này tự nghĩ: “Nay trong đại chúng ta là hàng thượng tọa lớn, mà kết sử lại chưa dứt, chưa được thần túc. Ngày mai ta không được đến trong thành Mãn phú thọ thực. Song trong chúng của Như Lai, vị Sa-di hạ tọa nhỏ nhất tên là Quân-đầu, người có thần túc, có đại oai lực, được đến đó thọ thỉnh. Nay ta cũng nên đến kia thọ thỉnh.

Bấy giờ thượng tọa dùng tâm thanh tịnh, nơi địa vị hữu học mà nhận thẻ. Lúc đó Thế Tôn, bằng Thiên nhãn thanh tịnh, thấy Quân-đầu Ba-hán đang tại địa vị hữu học mà nhận thẻ, liền được vô học, Thế Tôn liền bảo các Tỳ-kheo:

–Trong đệ tử của ta, người nhận thẻ đệ nhất chính là Tỳ-kheo Quân-đầu Ba-hán vậy.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo thần túc: Đại Mục-kiền-liên, Đại Ca-diếp, A-na-luật, Ly-việt, Tu-bồ-đề, Ưu-tỳ Ca-diếp, Ma-ha Ca-thuật-na, Tôn giả La-vân, Châu-lợi Bàn-đặc, cùng Sa-di Quân-đầu, các vị dùng thần túc đến trong thành kia trước.

Các Tỳ-kheo đáp:

–Kính vâng, Thế Tôn!

Lúc ấy người giúp việc của tăng tên là Càn-trà, sáng sớm hôm sau thân vác chõ lớn bay trên không trung đến thành kia. Lúc đó trưởng giả này cùng dân chúng lên trên lầu cao muốm xem Thế Tôn, từ xa nhìn thấy người giúp việc của tăng thân vác chõ đến. Trưởng giả bèn nói với cô gái bằng bài kệ này:

*Người áo trắng, tóc
Thân hiện như gió cuốn
Mình trần, nhanh như gió
Thầy con đó, phải chăng?*

Cô đáp lại bằng bài kệ:

*Chẳng phải đệ tử Phật
Người giúp việc của Phật
Đủ ngũ thông, ba đường
Người này tên Càn-trà.*

1. Phát thẻ nhận phần đi phó trai. Pāli: Salākā.

2. Phổ hội giảng đường 普會, tức trên kia nói là Phổ tập giảng đường.

3. Quân-đầu Ba-hán 君頭波漢, trên kia phiên âm là Quân-đầu-bà-mạc. Xem cht. kinh số 3 phẩm 4 trên.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ người giúp việc là Càn-trà nhiều quanh thành ba vòng, rồi đến nhà trưởng giả.

Cũng lúc đó Sa-di Quân-đầu hóa làm năm trăm cây hoa có đủ màu sắc, thấy đều nở rộ, màu sắc rất đẹp, như hoa sen Ưu-bát. Những loại hoa như vậy không thể kể hết, tất cả đều được mang đến thành kia. Khi trưởng giả từ xa nhìn thấy Sa-di đến, lại dùng kệ này để hỏi:

*Ngàn ấy loại bông hoa
Đều ở trong hư không
Lại có người thân túc
Có phải thầy con không?*

Bấy giờ cô lại dùng kệ đáp:

*Trước, Tu-bạt có nói
Vị Sa-di trên suốt
Đó chính là người này
Thầy là Xá-lợi-phất.*

Sa-di Quân-đầu khi ấy nhiều quanh thành ba vòng rồi đến nhà trưởng giả. Cũng lúc đó Tôn giả Bàn-đặc hóa làm năm trăm con bò; lông phủ toàn xanh, ngòai kiết già trên lưng bò, đến thành kia. Khi trưởng giả từ xa nhìn thấy Sa-di đến, lại dùng kệ này để hỏi cô:

*Các đàn bò lớn này
Lông phủ toàn màu xanh
Ngòai một mình trên lưng
Đây là thầy con chăng?*

Cô lại dùng kệ đáp:

*Hay hóa ngàn Tỳ-kheo
Tại trong vườn Kỳ-vực
Tâm thần rất là sáng
Đây gọi là Bàn-đặc.*

Tôn giả Châu-lợi Bàn-đặc khi ấy nhiều quanh thành kia ba vòng, rồi đến nhà trưởng giả.

Cũng lúc đó, La-vân lại hóa làm năm trăm khổng tước đủ các loại màu sắc, ngòai kiết già ở trên, đến thành kia. Trưởng giả trông thấy rồi, lại dùng kệ này để hỏi cô:

*Năm trăm khổng tước này
Màu sắc nó thật đẹp
Như đại tướng quân kia
Đây là thầy con chăng?*

Thời cô dùng kệ này đáp:

*Cấm giới Như Lai lập
Tất cả đều không phạm
Vị ấy nghiêm trì giới
Là La-vân, con Phật.*

La-vân khi ấy nhiều quanh thành ba vòng, rồi đến nhà trưởng giả.

Cũng lúc đó, Tôn giả Ca-thất-na hóa làm năm trăm chim cánh vàng cực kỳ dững mãnh, ngòai kiết già ở trên, đến thành kia. Sau khi trưởng giả từ xa trông thấy rồi, lại dùng kệ này để hỏi cô:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Năm trăm chim cánh vàng
Cực kỳ là dũng mãnh
Ngồi trên, không sợ hãi
Đây là thầy con chăng?*

Thời cô dùng kệ đáp:

*Hay hành thử ra vào
Tâm luân chuyển hành thiện
Sức tuệ thật dũng mãnh
Đó là Ca-thất-na.*

Tôn giả Ca-thất-na khi ấy nhiễu quanh thành ba vòng, rồi đến nhà trưởng giả.

Cũng lúc đó, Ưu-tỳ Ca-diếp hóa làm năm trăm con rồng, thấy đều có bảy đầu, ngồi kiết già ở trên, đến thành kia. Trưởng giả từ xa trông thấy rồi, lại dùng kệ này hỏi cô:

*Nay rồng bảy đầu này
Tướng mạo thật đáng sợ
Người đến nhiều vô kể
Đây là thầy con chăng?*

Thời cô đáp:

*Thường có ngàn đệ tử
Thần túc hóa Tỳ-sa
Ngài Ưu-tỳ Ca-diếp
Chính thật là người này.*

Ưu-tỳ Ca-diếp khi ấy nhiễu quanh thành ba vòng, rồi đến nhà trưởng giả.

Cũng lúc đó, Tôn giả Tu-bồ-đề hóa làm núi lưu ly, rồi vào trong ngôi kiết già, đến thành kia. Sau khi trưởng giả từ xa trông thấy rồi, dùng kệ này hỏi cô:

*Núi này thật là đẹp
Làm toàn màu lưu ly
Hiện ngôi ở trong hang
Đây là thầy con chăng?*

Thời cô lại dùng kệ này đáp:

*Vốn do báo bố thí
Nay được công đức này
Đã thành ruộng phước tốt
Tu-bồ-đề, tử Không.*

Tu-bồ-đề khi ấy nhiễu quanh thành ba vòng, rồi đến nhà trưởng giả.

Cũng lúc đó, Tôn giả Đại Ca-chiên-diên lại hóa làm năm trăm con thiên nga, màu trắng tinh, đến thành kia. Sau khi trưởng giả từ xa trông thấy rồi, dùng kệ này hỏi cô:

*Nay năm trăm thiên nga
Màu sắc đều trắng tinh
Đầy khắp trong hư không
Đây là thầy con chăng?*

Thời cô lại dùng kệ này đáp:

*Phân biệt nghĩa văn cú
Những điều được Kinh thuyết
Lại giảng tụ kết sử*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đó là Ca-chiên-diên.

Tôn giả đại Ca-chiên-diên khi ấy nhiễu quanh thành ba vòng, rồi đến nhà trưởng giả.

Cũng lúc đó, Ly-việt hóa làm năm trăm con hổ, ngồi ở trên mà đến thành kia. Trưởng giả thấy rồi, dùng kệ này hỏi cô:

*Nay, năm trăm hổ này
Toàn lông thật mượt đẹp
Có người ngồi ở trên
Đây là thầy con chăng?*

Thời cô lại dùng kệ này đáp:

*Trước ở tại Kỳ hoàn
Sáu năm không di động
Tối đệ nhất tọa thiền
Đó gọi là Ly-việt.*

Tôn giả Ly-việt khi ấy nhiễu quanh thành ba vòng, rồi đến nhà trưởng giả.

Cũng lúc đó, Tôn giả A-na-luật hóa làm năm trăm sư tử rất là dũng mãnh, ngồi ở trên, đến thành kia. Sau khi trưởng giả thấy rồi, dùng kệ này hỏi cô:

*Năm trăm sư tử này
Dũng mãnh thật đáng sợ
Người ngồi ở trên đó
Đây là thầy con chăng?*

Thời cô lại dùng kệ đáp:

*Lúc sinh, động trời đất
Từ đất hiện trên bảo
Mắt trong sạch không như
A-na-luật, em Phật.*

A-na-luật khi ấy nhiễu quanh thành ba vòng, rồi đến nhà trưởng giả.

Cũng lúc đó, Tôn giả Đại Ca-diếp hóa làm năm trăm tuần mã, lông đuôi đều đỏ, được trang sức vàng bạc, ngồi ở trên và làm cơn mưa hoa trời, đi đến thành kia. Trưởng giả từ xa trông thấy rồi, dùng kệ này hỏi cô:

*Ngựa vàng, lông đuôi đỏ
Số chúng có năm trăm
Đó là vua Chuyển luân
Đây là thầy con chăng?*

Cô lại dùng kệ đáp:

*Hành Đâu-dà đệ nhất
Hay thương kẻ bần cùng
Như Lai nhường nửa tòa
Đó là Đại Ca-diếp.*

Đại Ca-diếp khi ấy nhiễu quanh thành ba vòng, rồi đến nhà trưởng giả.

Cũng lúc đó, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên hóa làm năm trăm voi trắng, đều có sáu ngà, trang điểm vàng bạc, bảy chỗ bằng phẳng, ngồi ở trên mà đến, rồi phóng ánh sáng lớn đầy khắp thế giới, đến giữa hư không, tại thành kia, xướng kỹ nhạc vô số kể, mưa rơi các thứ tạp hoa, lại treo phướn lọng giữa hư không, thật là kỳ diệu. Sau khi trưởng giả từ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

xa thấy rồi, dùng kệ hỏi cô:

*Voi trắng có sáu ngà
Ngồi trên như Thiên vương
Nay nghe tiếng kỹ nhạc
Chính Thích-ca Văn chăng.*

Thời cô dùng kệ đáp:

*Ở trên núi lớn kia
Hàng phục rộng Nan-đà
Vị Thần tức đệ nhất
Gọi là Đại Mục-liên.
Thầy con vẫn chưa lại
Đây là chúng đệ tử
Nay Thánh sư sẽ đến
Ánh sáng chiếu mọi nơi.*

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên khi ấy nhiễu quanh thành ba vòng, đến nhà trưởng giả.

Cũng lúc ấy, Thế Tôn biết đã đến giờ, đắp Tăng-già-lê, bay trên hư không cách đất bảy nhẫn. Bên phải Như Lai là Tôn giả A-nhã-câu-lân, bên trái Như Lai là Tôn giả Xá-lợi-phất. Khi ấy Tôn giả A-nan nương vào oai thần Phật, tay cầm phát tử ở phía sau Như Lai. Một ngàn hai trăm đệ tử vây quanh trước sau, Như Lai ở giữa các đệ tử có thần túc như: A-nhã-câu-lân hóa làm Nguyệt Thiên tử. Xá-lợi-phất hóa làm Nhật Thiên tử. Các Tỳ-kheo có thần túc khác, hoặc hóa làm Thích Đề-hoàn Nhân, hoặc hóa làm Phạm thiên, hoặc có vị hóa làm Đề-đầu-lợi-tra, Tỳ-lưu-lặc, Tỳ-lưu-bác-xoa, hoặc hóa làm hình Tỳ-sa-môn lãnh đạo các quỷ thần, hoặc hóa làm hình Chuyển luân thánh vương, hoặc có vị nhập hỏa quang Tam-muội, hoặc có vị nhập thủy tinh Tam-muội, hoặc có vị phóng quang, hoặc có vị phun khói, tạo ra các thứ thần túc. Lúc này, bên phải Như Lai Phạm Thiên vương, bên trái Như Lai Thích Đề-hoàn Nhân tay cầm phát tử, phía sau Như Lai lực sĩ Kim cang Mật Tích tay cầm chày Kim cang, phía trên Như Lai ở giữa hư không Tỳ-sa-môn Thiên vương tay cầm lọng bảy báu, vì sợ có bụi bặm bám thân Như Lai. Cùng lúc này, Bà-giá-tuần tay cầm đàn lưu ly tán thán công đức Như Lai. Các thiên thần tất cả đều ở giữa hư không xướng lên ngàn vạn thứ kỹ nhạc, mưa tuôn các thứ hoa trời rải lên Như Lai.

Bấy giờ, vua Ba-tư-nặc, Trưởng giả A-na-bân-đề và nhân dân trong thành Xá-vệ đều thấy Như Lai ở giữa hư không cách mặt đất bảy nhẫn. Thấy vậy tất cả vui mừng hớn hở, không tự kiểm chế được. Lúc ấy, Trưởng giả A-na-bân-đề liền nói kệ này:

*Như Lai thật thần diệu
Thương dân như con đỏ
Vui thay! Tu-ma-đề
Sẽ nhận pháp Như Lai.*

Lúc này vua Ba-tư-nặc cùng Trưởng giả A-na-bân-đề rải các thứ danh hương và các thứ hoa.

Bấy giờ, Thế Tôn dẫn theo các chúng Tỳ-kheo vây quanh trước sau, cùng các Thiên, Thần không thể kể, tựa như phượng hoàng, ở giữa hư không, đi đến thành kia.

Bấy giờ, Bà-giá-tuần dùng kệ tán thán Phật:

Kết sinh đã diệt tận

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Ý niệm không tán loạn
Không bụi như ngăn ngại
Mà vào đất nước kia.
Tâm tánh thật trong sạch
Đoạn ác niệm tà ma
Công đức như biển lớn
Nay vào đất nước kia.
Tướng mạo thật đặc thù
Các sử không tái khởi
Vì kia không tự xử
Nay vào đất nước kia.
Đã vượt bốn dòng sâu
Thoát khỏi sinh, già, chết
Để đoạn gốc các hữu
Nay vào đất nước kia.

Lúc ấy, Trưởng giả Mãn Tài nhìn thấy Thế Tôn từ xa đi lại, các căn Thế Tôn tịch tĩnh ít có, sạch như vàng ròng của trời; có ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp biểu hiện ngoài thân; giống như núi Tu-di vượt trên các núi, cũng như khối vàng tỏa ánh sáng lớn.

Khi ấy trưởng giả dùng kệ hỏi Tu-ma-đề:

Đây là ánh mặt trời
Vẻ này chưa từng thấy
Ngàn vạn ức tia sáng
Chưa dám nhìn thẳng lâu.

Bấy giờ, cô Tu-ma-đề quỳ gối chấp tay hướng về Như Lai, dùng kệ này đáp trưởng giả:

Mặt trời, phi mặt trời
Mà phóng ngàn thứ sáng
Vì tất cả chúng sinh
Đó chính là thầy con.
Đều cùng khen Như Lai
Như trước đã có nói
Nay sẽ được quả lớn
Lại siêng cúng dường hơn.

Trưởng giả Mãn Tài khi ấy quỳ gối phải sát đất, lại dùng kệ khen Như Lai:

Tự quy Đấng Mười Lực
Thể sắc vàng viên quang
Được trời người kính khen
Nay con tự quy y.
Ngài, nay là Nhật vương
Như trăng sáng giữa sao
Để độ người chưa độ
Nay con tự quy y.
Ngài như tượng Thiên đế

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Như tâm Từ phạm hạnh
Tự thoát, thoát chúng sinh
Nay con tự quy y.
Tối tôn giữa trời người
Trên vua các quỷ thần
Hàng phục các ngoại đạo
Nay con tự quy y.*

Bấy giờ, cô Tu-ma-đề quỳ gối chấp tay, tán thán Thế Tôn:

*Tự hàng, hàng phục người
Tự chánh, lại chánh người
Tự độ, độ người dân
Đã giải, lại giải người.
Tự tịnh, khiến người tịnh
Tự soi, soi quần sinh
Không ai không được độ
Đẹp đáu loạn, không tranh.
An trụ cực tịnh khiết
Tâm ý không lay động
Mười Lực thương xót đời
Con kính lễ lần nữa.*

Ngài có tâm Từ, Bi, Hỷ, Xả,* đầy đủ Không, Vô tướng, Vô nguyện⁴. Ở trong cõi dục là tối tôn đệ nhất. Trên tất cả trời. Bảy Thánh tài đầy đủ. Các hàng trời, người, đấng Tự nhiên⁵, hàng Phạm sinh⁶, cũng không ai bằng, cũng không thể giống tướng mạo. Nay con tự quy y.

Khi ấy, sáu ngàn Phạm chí thấy Thế Tôn tạo ra mọi thần biến như thế, mọi người tự bảo nhau: “Chúng ta nên rời nước này dời đến nước khác. Sa-môn Cù-đàm này đã hàng phục nhân dân trong nước này.” Sáu ngàn Phạm chí lúc đó liền đi ra khỏi nước, không trở lại nước này nữa. Giống như sư tử vua loài thú ra khỏi sơn cốc, nhìn quanh bốn hướng, rồi rống lên ba tiếng mới đi tìm mồi. Các loài thú đều tìm đường bỏ chạy mà không biết chạy đi đâu, bay tìm chỗ nấp kín. Hoặc ngay đến voi có thần lực nghe tiếng sư tử chúng cũng tìm đường bỏ chạy không thể tự yên. Vì sao? Vì Sư tử vua loài thú thật có oai thần. Ở đây cũng vậy, sáu ngàn Phạm chí kia nghe tiếng Thế Tôn, thấy đều bỏ chạy, không tự yên được. Vì sao? Vì Sa-môn Cù-đàm có oai lực lớn.

Bấy giờ, Thế Tôn xả thần túc, đi bình thường, vào trong thành Mãn phú. Khi chân Thế Tôn vừa đạp lên ngưỡng cửa, ngay đó trời đất chấn động mạnh. Các chư Thiên tôn thần rải hoa cúng dường. Nhân dân khi thấy dung nhan Thế Tôn các căn tịch tĩnh, có ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp hiển hiện, họ liền nói kệ này:

*Lưỡng Túc Tôn vi diệu
Phạm chí không dám đương
Vô có thờ Phạm chí
Mất Đấng Nhân Trung Tôn.*

4. Để bản: Không, Vô tướng, Nguyện; có nhấy sót.

5. Tự nhiên 自然, Skt. Svayambhū, từ khác chỉ Phạm thiên (Brahman), tự sinh. Skt.

6. Phạm sinh 梵生, Skt. Brahmaja, được sinh bởi Brahman, chỉ hàng chư Thiên thượng đẳng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thế Tôn khi đến nhà trưởng giả, tới chỗ ngồi mà ngồi. Bấy giờ nhân dân nước kia thật là đông đảo. Nhà trưởng giả lúc này có tám vạn bốn ngàn người dân, tất cả đều vân tập, để nhìn Thế Tôn cùng chúng Tăng, khiến nhà cửa của nhà trưởng giả muốn sụp đổ. Bấy giờ, Thế Tôn nghĩ: “Nhân dân ở đây ắt có gây thiệt hại. Ta nên dùng thần túc khiến cho nhân dân cả nước thấy thân Ta cùng Tăng Tỳ-kheo.

Bấy giờ, Thế Tôn liền hóa nhà cửa trưởng giả, thành sắc lưu ly, trong ngoài thấy nhau, giống như xem châu trong bàn tay. Lúc này cô Tu-ma-đề đến trước Thế Tôn, đánh lễ sát chân, buồn vui lẫn lộn, liền nói kệ này:

*Đáng Nhất Thiết Trí trọn đủ
Độ tận tất cả pháp
Đã đoạn kết dục ái
Nay con tự quy y.
Thà cho cha mẹ con
Hủy hoại đôi mắt con
Chớ để con đến đây
Trong ngũ nghịch, tà kiến.
Xưa tạo duyên ác nào
Nên bị đến nơi này
Như chim vào lưới bẫy
Nguyện dứt kết nghi này.*

Bấy giờ, Thế Tôn lại dùng kệ đáp cô rằng:

*Nay con chớ lo sầu
Định tĩnh tự mở ý
Cũng đừng khởi tưởng chấp
Nay Như Lai sẽ giảng.
Con vốn không do tội
Mà khiến phải đến đây
Vì quả báo thế nguyện
Muốn độ chúng sinh này.
Nay hãy nhổ gốc rễ
Không đọa ba đường ác
Hàng ngàn loài chúng sinh
Con sẽ được độ trước.
Ngày nay hãy trừ sạch
Khiến mắt trí tỏ sáng
Khiến cho loài trời người
Thấy con như xem châu.*

Cô Tu-ma-đề nghe những lời này xong, vui mừng hớn hở không kiềm được.

Bấy giờ trưởng giả đem người hầu của mình theo cung cấp đồ ăn thức uống, những món ngon ngọt. Thấy Thế Tôn ăn xong, đã dùng nước rửa, bèn lấy một ghế nhỏ ngồi trước Như Lai, cùng các người tùy tùng và tám vạn bốn ngàn chúng đều lần lượt ngồi, hoặc có người tự xưng tên họ mà ngồi. Thế Tôn lần lượt nói các đề tài vi diệu cho trưởng giả và tám vạn bốn ngàn nhân dân kia. Các đề tài luận về giới, luận về thí, luận về sinh Thiên, dục là tướng bất tịnh, là hữu lậu ô uế, xuất gia là con đường xuất yếu.

Thế Tôn khi thấy trưởng giả và cô Tu-ma-đề cùng tám vạn bốn ngàn nhân dân

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tâm ý khai mở, nên các pháp Khổ, Tập, Diệt, Đạo mà chư Phật Thế Tôn thường thuyết; Ngài đều thuyết cả cho chúng sinh ở đây. Mọi người ngay trên chỗ ngồi mà sạch hết các trần cấu, được Pháp nhãn thanh tịnh. Giống như vải cực trắng sạch để nhuộm màu. Ở đây cũng như vậy, Trưởng giả Mãn Tài, cô Tu-ma-đề và tám vạn bốn ngàn nhân dân sạch hết các trần cấu, được Pháp nhãn thanh tịnh, không còn hồ nghi, được không sợ hãi, thấy đều tự quy y Tam bảo thọ trì ngũ giới. Bấy giờ, cô Tu-ma-đề ở trước Phật nói kệ này:

*Như Lai tại trong suốt
Nghe con gặp khổ này
Giáng thần đến đây rồi
Mọi người được Pháp nhãn.*

Thế Tôn nói pháp xong, từ chỗ ngồi đứng dậy, trở về trú xứ. Khi ấy các Tỳ-kheo bạch Phật:

–Cô Tu-ma-đề vốn đã tạo nhân duyên gì mà sinh trong nhà phú quý? Lại tạo nhân duyên gì mà rơi vào nhà tà kiến này? Lại tạo công đức lành nào, nay được pháp nhãn thanh tịnh? Lại tạo công đức nào khiến tám vạn bốn ngàn người đều được pháp nhãn thanh tịnh?

Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Quá khứ lâu xa trong Hiền kiếp này, có Phật Ca-diếp, Minh Hạnh Thành, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Đạo Pháp Ngự, Thiên Nhân Sư, Phật Chúng Hựu. Ngài ở tại nước Ba-la-nại, đi du hóa nơi này, cùng chúng hai vạn đại Tỳ-kheo.

Bấy giờ, có vua tên Ai Mãn, có con gái tên Tu-ma-na. Cô này rất có tâm cung kính hướng về Như Lai Ca-diếp, vâng giữ giới cấm, thường thích bố thí và cúng dường bốn việc. Thế nào là bốn? Một là bố thí, hai là ái kính, ba là lợi người, bốn là đồng lợi⁷.

Cô ở chỗ Như Lai Ca-diếp mà tụng pháp cú. Ở trên lầu cao, lớn tiếng tụng tập, phát nguyện rộng lớn này: “Con hằng có pháp bốn thọ⁸ này; lại ở trước Như Lai mà tụng pháp cú. Trong đó nếu có chút phước nào, cầu cho con sinh vào chỗ nào, không rơi vào ba đường dữ, cũng không rơi vào nhà nghèo; đời vị lai cũng sẽ lại gặp bậc tối tôn như vậy. Khiến cho con chẳng chuyển đổi thân nữ mà được Pháp nhãn thanh tịnh.” Nhân dân trong thành sau khi nghe vương nữ thệ nguyện như vậy đều cùng tụ tập đến chỗ vương nữ, nói:

–Hôm nay Vương nữ rất là chí tín, tạo các công đức, bốn sự⁹ không thiếu: Bố thí, Kiêm ái, Lợi người, Đồng lợi. Lại phát thệ nguyện, mong đời sau gặp bậc như vậy, thuyết pháp cho nghe để được pháp nhãn thanh tịnh. Hôm nay Vương nữ đã phát thệ nguyện, cùng với nhân dân cả nước chúng tôi đồng thời được độ.

Bấy giờ, Vương nữ đáp:

–Tôi đem công đức này cùng thí đến các người. Nếu gặp Như Lai thuyết pháp, sẽ cùng lúc được độ.

Tỳ-kheo, các ông há có nghi sao? Chớ quán sát vậy. Vua Ai Mãn lúc ấy, nay chính là trưởng giả Tu-đạt. Vương nữ lúc ấy, nay chính là Tu-ma-đề. Nhân dân trong nước lúc ấy, nay chính là tám vạn bốn ngàn chúng. Do thệ nguyện kia, nay gặp thân Ta, nghe pháp đắc đạo; cùng nhân dân kia đều được Pháp nhãn thanh tịnh. Hãy ghi nhớ nhớ phụng hành

7. Bốn Nhiếp sự; xem cht. dưới.

8. Tứ thọ chi pháp 四受之法, được hiểu là bốn pháp nhiếp thọ, tức bốn Nhiếp pháp hay nhiếp sự. Pāli: Cattāri saṃgahavatthūni.

9. Tứ sự 四事, cũng tức bốn Nhiếp sự. Xem cht. trên.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ý nghĩa này. Vì sao? Vì bốn sự này là ruộng phước tốt nhất. Nếu có Tỳ-kheo nào thân cận bốn sự, liền được bốn Đấng. Nên cầu phương tiện thành tựu pháp bốn sự. Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe Phật dạy xong, hoan hỷ phụng hành.

